

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B

Bản án số: 47 /2020/HSST
Ngày 19/06/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Thành

2. Bà Ngô Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 06 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 14/05/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị M**, (Tên gọi khác L) sinh năm 1984

HKTT: Thôn Á, xã Đ, huyện T, tỉnh B

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ C, sinh năm 1962, Con bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964. Chồng: Phạm Văn Th, sinh năm 1981. Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2020 đến ngày 11/3/2020 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “tạm giữ” và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1965

2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979

Đều địa chỉ: Thôn Á, xã Đ, huyện T, tỉnh B.

(Đều vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

3. Anh Hoàng Bá Tr, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh B.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 05/3/2020 Công an huyện T phát hiện M đang có hành vi dùng điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu đen, lắp sim số 0867175998, đăng ký tài khoản Zalo với nick name là “LanNguyễn” để nhắn tin. Trên mặt bàn trong phòng ngủ có 01 tờ giấy một mặt ghi các chữ số bằng mực màu đỏ. Tại đây, M đã đầu thú và khai nhận, bản thân đang nhắn tin giao dịch mua bán số lô, số đề cho các đối tượng gồm: Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Th, và Hoàng Bá Tr. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0867175998; 01 (một) tờ giấy một mặt có ghi các chữ số bằng mực màu đỏ; M tự giác giao nộp số tiền 11.450.000đ (M khai đây là tiền do M làm hàng mã mà có). Sau đó lực lượng Công an bàn giao M cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, qua đấu tranh bị cáo Nguyễn Thị M và các đối tượng khai nhận như sau:

Hồi 17 giờ 12 phút và 17 giờ 25 phút ngày 05/03/2020, Nguyễn Thị Chi sử dụng điện thoại, lắp sim số 0963325861 nhắn tin đến số điện thoại 0867175998 của M để mua các số lô, số đề cụ thể: Các số đề: 08, 80, 56, 65, 18, 81, 28, 82, 14, 15, 41, 77, 12, 21, 17, 71, 67, 76, 26, 62, 36, 63, 34, 43, 19, 91, 29, 92, 16, 61 mỗi số giá 10.000đ; số đề 80 giá 100.000đ; số 79, 29 mỗi số giá 25.000đ; số 03 giá 30.000đ; số 80, 61, 46, 64 mỗi số giá 50.000đ. Số tiền mà Chiên mua các số đề của M là 680.000đ, M giảm 5% trên tổng số tiền phải trả, nên Chiên chỉ phải trả cho M số tiền là 646.000đ (Sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Các số lô gồm: 69, 96, 05 mỗi số 10 điểm lô, mỗi điểm lô có giá là 22.500đ, số tiền mà Chiên phải trả cho M để mua điểm lô là 675.000 đồng. Tổng số tiền mà Chiên phải trả cho M để mua các số lô số đề là 1.321.000đồng.

Hồi 16 giờ 54 phút Ngày 05/3/2020, Nguyễn Thị Th sử dụng điện thoại, lắp sim số 0979782982 và sim số 0332027428, tài khoản zalo tên “Diễm Kiều” được đăng ký bằng số điện thoại 0332027428, nhắn tin đến tài khoản zalo “Lan Nguyễn” của M để mua các số đề giải nhất: 01, 02, 04, 05, 07, 08, 10, 13, 16, 19, 20, 23, 26, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 38, 40, 43, 46, 49, 50, 53, 56, 59, 61, 62, 64, 65, 67, 68, 70, 73, 76, 79, 80, 83, 86, 89, 91, 92, 94, 95, 97, 98 mỗi số giá 100.000đ .

Tổng số tiền Th phải trả cho M là 4.800.000đồng, M giảm giá 10% trên tổng số tiền phải trả, nên Thành chỉ phải thanh toán cho M với số tiền là 4.320.000 đồng

Hồi 17 giờ 13 phút và 17 giờ 37 phút Ngày 05/3/2020, Hoàng Bá Tr sử dụng điện thoại, lắp sim số 0389838136, đăng ký tài khoản zalo tên “Tráng” bằng số điện thoại trên, nhắn tin vào tài khoản Zalo “Lan Nguyễn” của M để mua các số lô, số đề cụ thể: Số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số giá 30.000đ; số 33 giá 100.000đ, số tiền Tráng phải trả cho M để mua các số đề là 400.000đ; Tr mua số lô 43 là 10 điểm lô, mỗi điểm lô có giá 23.000đ, số tiền mà Tr phải trả cho M để mua số lô là 230.000đồng. Tổng số tiền mà Tr phải trả cho M để mua các số lô số đề là 630.000 đồng.

Tổng số tiền mà M thu được từ việc bán các số lô, số đề cho Ch, Th và Tr vào ngày 05/3/2020 là 6.271.000 đồng. Thực tế Ch, Th, Tr chưa trả tiền để mua các số lô, số đề nêu trên cho M. Sau khi bán các số lô, số đề cho người chơi xong, M sẽ chuyển các số lô, số đề trên cho Nguyễn Văn H (Ch), sinh năm 1997, ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B và Đặng Gia Ph, sinh năm 1969, ở thôn T, xã Gi, huyện T, tỉnh B để hưởng tiền chênh lệch. Nhưng M chưa kịp chuyển các số lô, số đề cho Hạnh và Phúc thì bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra phát hiện, lập biên bản sau đó bàn giao M cùng toàn bộ vật chứng thu giữ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T giải quyết theo thẩm quyền.

Giữa M và các đối tượng đánh bạc quy ước với nhau cách trúng số lô, số đề như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc phát trên tivi vào hồi 18 giờ 15 phút hàng ngày để so kết quả thắng thua. Số đề là hai số cuối của giải đặc biệt, người chơi mua 1.000đ, nếu thắng thì được trả 80.000đ; số đề giải nhất là hai số cuối của giải nhất, người chơi mua 1000đ, nếu thắng thì được trả 80.000đ; số lô là hai số cuối của tất cả các giải, người mua 01 điểm lô giá 22.500 đồng, nếu trúng được trả 80.000 đồng.

Ngoài ra, M còn khai tờ giấy một mặt có ghi các chữ số bằng mực màu đỏ bị thu giữ là các số lô, số đề M bán cho khách nhưng không nhớ là đã bán cho ai, vào ngày, tháng, năm nào.

Đấu tranh với Nguyễn Thị Ch khai nhận: Hồi 17 giờ 12 phút và 17 giờ 25 phút ngày 05/03/2020 Ch có dùng điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Glaxy J7, mặt lưng màu vàng, lắp sim số 0963325861 để liên lạc mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị M như đã nêu ở trên. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi nghe tin M bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra về việc bán số lô, số đề thì Ch đã xóa toàn bộ tin nhắn mua số lô, số đề đã gửi cho M ở trong điện thoại của mình và giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện T chiếc điện thoại trên cùng số tiền mua số lô, số đề là 1.321.000 đồng.

Đấu tranh với Nguyễn Thị Th khai nhận: Hồi 16 giờ 54 phút ngày 05/03/2020 Thành sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, ốp lưng màu vàng, lắp sim số 0979782982 và sim số 0332027428, tài khoản zalo tên “Diễm Kiều” được đăng ký bằng số điện thoại 0332027428, nhắn tin Zalo mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị M như đã nêu ở trên. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi nghe tin M bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra về việc bán số lô, số đề thì Th đã xóa toàn bộ tin nhắn mua số lô, số đề đã gửi cho M ở tài khoản zalo có tên “Diễm Kiều”, sau đó thoát tài khoản zalo, tháo sim số 0332027428 đem đi đốt và giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện T chiếc điện thoại trên cùng số tiền mua số lô, số đề là 4.320.000 đồng

Đấu tranh với Hoàng Bá Tr khai nhận: Hồi 17 giờ 13 phút và 17 giờ 37 phút ngày 05/03/2020 Tr sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, lắp sim số 0389838136, đăng ký tài khoản zalo tên “Tráng” nhắn tin Zalo mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị M như đã nêu ở trên. Đến 21 giờ 55 phút cùng ngày, sau khi nghe tin M bị lực lượng Công an huyện T kiểm tra về việc bán số lô, số đề thì Tr đã xóa toàn bộ tin nhắn mua số lô, số đề đã gửi cho M ở tài khoản Zalo tên “Tráng” và giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện T chiếc điện thoại trên cùng số tiền mua số lô, số đề là 630.000 đồng.

Căn cứ lời khai của M, cùng ngày 06/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Gia Ph và Nguyễn Văn H. Kết quả không phát hiện đồ vật, tài liệu, chứng cứ, công cụ, phương tiện gì liên quan đến hành vi mua bán số lô, số đề giữa M, Ph và H.

Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 11/05/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T duy trì công tố tại phiên tòa đã có đánh giá, phân tích đến hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề cập đến những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thị M từ 07 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Lưu hồ sơ vụ án 01 tờ giấy một mặt có ghi các chữ số bằng mực màu đỏ

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0867175998 của Nguyễn Thị M. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Glaxy J7 Prime và số tiền 1.321.000 đồng của Nguyễn Thị Ch. 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, mặt trước màu đen, ốp lưng màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim số 0979782982 và số tiền 4.320.000 đồng của Nguyễn Thị Th. 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu xám đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại 0389838136 và số tiền 630.000 đồng của Hoàng Bá Tr

Trả lại bị cáo M số tiền không sử dụng đánh bạc là 11.450.000 đồng.

Tạm giữ số tiền của bị cáo đã tự nguyện nộp 200.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 05/3/2020 Công an huyện T đã phát hiện tại phòng ngủ nhà ngang nhà M, M đang dùng điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu đen, lắp sim số 0867175998 đăng ký tài khoản Zalo với nick name là “Lan Nguyễn” nhắn tin giao dịch mua bán số lô, số đề cho các đối tượng gồm: Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Thị Thành và Hoàng Bá Tráng. Tổng số tiền M bán số lô, số đề cho các đối tượng trên là: 6.271.000 đồng . Đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ tệ nạn cờ bạc đang

được nhà nước và nhân dân ta ra sức bài trừ ra khỏi đời sống xã hội. Mọi hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý ghi bán số lô, số đề và thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Hành vi của bị cáo không chỉ gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế gia đình bị cáo mà còn gây mất trật tự trị an địa phương, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

2] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi Công an huyện T vào nhà M đã đầu thú, trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền án phí hình sự. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về áp dụng hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nhưng bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, xin miễn hình phạt bổ sung và được UBND xã Đại Đồng Thành, huyện T, tỉnh B xác nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4]. Đối với Đặng Gia Ph, Nguyễn Văn H khai nhận, giữa Ph, H và M không có mua bán số lô, số đề hay nhận số lô, số đề từ M chuyển cho. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã cho M đối chất với Hạnh, M đối chất với Phúc, các đối tượng không thừa nhận và thay đổi gì về lời khai. Do đó không có căn cứ chứng minh giữa M với Ph và H có việc bán, nhận số lô, số đề vào ngày 05/3/2020 và những ngày trước đó (do M đã xóa hết các tin nhắn trên điện thoại). Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tách hành vi của Ph và H ra để tiếp tục điều tra, làm rõ sau. Khi nào làm rõ sẽ giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Thị Th và Hoàng Bá Tr, quá trình điều tra xác định: Số tiền Ch, Th và Tr sử dụng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặt khác Ch, Th và Tr chưa bị kết án về tội “Đánh bạc”, “Gá bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc” và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, “Gá bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc”. Vì vậy, ngày 18/3/2020 Công an huyện T đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93, 94, 95 đối với Ch, Th và Tr về hành vi “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 350.000đ/ người. Ch, Th và Tr đã nộp phạt xong vào các ngày 18/3/2020 và 20/3/2020, là phù hợp.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 01 tờ giấy một mặt có ghi các chữ số bằng mực màu đỏ là chứng cứ cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0867175998 của Nguyễn Thị M. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime và số tiền 1.321.000 đồng của Nguyễn Thị Ch. 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, mặt trước màu đen, ốp lưng màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim số 0979782982 và số tiền 4.320.000 đồng của Nguyễn Thị Th. 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu xám đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại 0389838136 và số tiền 630.000 đồng của Hoàng Bá Tr. Được xác định các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 11.450.000 đồng, M tự giác giao nộp không sử dụng đánh bạc cần trả lại bị cáo M.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo đã nộp trước khi xét xử tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, HĐXX xác định đây là khoản tiền để đảm bảo thi hành án. Vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Nguyễn Thị M 7 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0867175998 của Nguyễn Thị M. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Glaxy J7 Prime và số tiền 1.321.000 đồng của Nguyễn Thị Ch. 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, mặt trước màu đen, ốp lưng màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim số 0979782982 và số tiền 4.320.000 đồng của Nguyễn Thị Th. 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu xám đã qua sử dụng, có gắn sim điện thoại 0389838136 và số tiền 630.000 đồng của Hoàng Bá Tr

Trả lại bị cáo M số tiền không sử dụng đánh bạc là 11.450.000 đồng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. (Xác nhận bị cáo đã nộp 200.000 đồng tại biên lai số 0007947 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án huyện T, tỉnh B).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

